

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ÂN THI
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2023/HS-ST
Ngày 23 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Bá Hân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Quang Chử** và ông **Trịnh Đình Động**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Anh** - Thư ký Tòa án huyện Ân Thi.

- *Đại diện Viện kiểm sát huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:*

Bà **Nguyễn Thị Hữu** - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa sơ thẩm xét xử trực tuyến, công khai, vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 30/5/2023. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Lê Văn D**, sinh năm 1996. Giới tính: Nam.

Nơi sinh và nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện Ân Thi, Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 4/12.

Bố đẻ: Lê Duy H., sinh năm 1973. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Mẹ đẻ: Đỗ Thị H1, sinh năm 1972. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Gia đình có 6 anh em, bị cáo là con lớn.

Vợ: An Thị Đ, sinh năm 1992 (đã ly hôn).

Con: Lê An Bảo P, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/4/2023, chuyển tạm giam từ ngày 09/4/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Đặng Đình K, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Cư trú tại: thôn N, xã T, Ân Thi, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện chất ma túy, khoảng 15 giờ ngày 03/4/2023, Lê Văn D sinh năm 1996 ở thôn Đ, xã P, huyện Ân Thi đi bộ từ nhà đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi D

đi đến đoạn đường gần ngã tư thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện Ân Thi thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, trông giống người nghiện, D lại gần hỏi mua ma túy, người đàn ông đồng ý, D đưa cho người đàn ông 01 tờ polime mệnh giá 200.000 đồng, người đàn ông đưa lại cho D 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D biết đó là ma túy, loại Heroine nên cầm gói ma túy cho vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi bộ về tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi D đi đến đoạn quốc lộ 38 thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện Ân Thi thì gặp Công an huyện Ân Thi phối hợp cùng Công an xã T, huyện Ân Thi đang tiến hành tuần tra trên địa bàn thấy D có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra đối với D. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác phía trước bên trái của D đang mặc có 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D khai nhận là ma túy, loại Heroine mua về để sử dụng. Công an huyện Ân Thi đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của D: 01 gói giấy màu trắng kích thước (2,3 x 1,3)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong bì thư ký hiệu (I).

Tại bản kết luận giám định số 194/KL-KTHS(MT) ngày 06/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I), có khối lượng là: 0,170g (không phải một bảy không gam) là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,160g (Không phải một sáu mươi gam) ma túy, loại Heroine (Heroin), 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Mẫu hoàn được niêm phong trong một phong bì ghi số 194/KL-KTHS(MT), giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của mình như nêu ở trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng của vụ án: 0,160g Heroine (Heroin), 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong niêm phong hoàn lại sau giám định, hiện được quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Ân Thi.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo D, do bị cáo D khai không biết tên, địa chỉ, hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSAT ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Lê Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số 11/CT-VKSAT ngày 29/5/2023. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử bị cáo Lê Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời gian tính từ ngày 03/4/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,160g Heroin, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định sau giám định hoàn lại đựng trong phong bì được niêm phong mẫu gửi giám định số 194/KL-KTHS(MT).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 03/4/2023, tại đoạn quốc lộ 38 thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Lê Văn D đã có hành vi cất giấu trái phép tại túi áo khoác phía trước bên trái của

mình đang mặc 01 gói Heroine (Heroin) có khối lượng 0,170gam mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy nói chung và Heroine nói riêng. Bị cáo là người đã thành niên nên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hiện nay, các tội phạm về ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất ổn đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang về việc hưởng ứng "Tháng hành động phòng, chống ma túy - Tháng 6 năm 2023, "Ngày Quốc tế phòng chống ma túy" và "Ngày toàn dân phòng, chống ma túy - 26/6" với chủ đề "Phòng, chống ma túy quyết liệt, hiệu quả, nâng cao trách nhiệm, chủ động phối hợp Vì một cộng đồng sạch ma túy" nhằm phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn ma túy góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Văn D đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt bổ sung:

Về tình tiết tăng nặng: Đối chiếu với các quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự tuy nhiên sinh trưởng trong một gia đình đông anh em, bị cáo là anh cả lại không nỗ lực phấn đấu làm gương cho các em lại sa vào nghiện ma túy. Do đó, xét thấy cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên. Đối với 01 mảnh giấy, 01 phong bì niêm phong gửi mẫu vật là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249 , điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên bố: bị cáo Lê Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: bị cáo 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 03/4/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 0,160g (Không phải một sáu mươi gam) ma túy, loại Heroine (Heroin), 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Mẫu hoàn được niêm phong trong một phong bì ghi số 194/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng được thể hiện theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKSAT ngày 29/5/2023 của VKS huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên và được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2023).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Cq CSĐT- CA huyện Ân Thi;
- Bị cáo (TTG);
- Trại TG- CA tỉnh Hưng Yên;
- Cq THAHS-CA huyện Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Bá Hân

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Chủ

Trịnh Đình Động

Phạm Bá Hân